TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020.*

QuyÕt ®Þnh

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Bá Q - Sinh năm: 1985

HKTT: xóm 1 thông D, xã T, huyện T, tỉnh H.

Địa chỉ: P2006 tòa B chung cư C, quận T, H.

- và chị Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1986

HKTT: xóm 1 thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H.

Địa chỉ: tổ 17 địa bàn 11 V, phường V, quận B, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/9/2011 tại UBND phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuận vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20/02/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P xác nhận quá trình vợ chồng chung sống có 02 con chung là Nguyễn Hà P sinh ngày 30/01/2017 và Nguyễn Bá P sinh ngày 13/8/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị P nuôi cháu Nguyễn Hà P, anh

Q nuôi cháu Nguyễn Bá P. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P cùng xác nhận tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P cùng xác nhận tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P.

- Về con chung: Anh Nguyễn Bá Q và chị Nguyễn Thị P có 02 con chung là: cháu Nguyễn Hà P - sinh ngày 30/01/2017 và cháu Nguyễn Bá Ph - sinh ngày 13/8/2012.

Khi ly hôn: Giao con chung là cháu Nguyễn Hà P cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bá P cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: anh Q và chị P tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về các vấn đề khác: anh Q và chị P tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Bá Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024240 ngày 17/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ